TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2024/QĐST-HNGĐ	*Y, ngày 19 tháng 06 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 51/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1991; hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã P1, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Đặng Công D, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Thôn Hòa Mục, xã H, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đặng Công D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị T và anh Đặng Công D thuận tình ly hôn.
- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị T và anh Đặng Công D có ba con chung là

cháu Đặng Thị Thanh N, sinh ngày 17/9/2011, cháu Đặng Bảo N1, sinh ngày 29/7/2015 và cháu Đặng Tuấn M1, sinh ngày 14/5/2020. Chị T và anh D thoả thuận, giao cháu N cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu N1 và cháu M1 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu thành niên. Chị T và anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật khi cần thiết.

- *Về tài sản, công nợ*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003156 ngày 21/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y. Trả lại chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Y;
- UBND xã Đồng Than (Nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Y;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Hương